ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 12418 /KH-UBND	*Phú Thọ, ngày 26 tháng 12 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2026

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Công văn số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2026, như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính theo chỉ đạo của Trung ương đảm bảo đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh Phú Thọ.

- Cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; chủ động áp dụng hiệu quả những thành tựu tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động hành chính; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý hành chính nhà nước.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hằng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, làm tiêu chí quan trọng để đánh giá thi đua, khen thưởng.

- Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; đồng thời nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức thực hiện quyết liệt các nội dung cải cách hành chính nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể theo từng lĩnh vực, xác định rõ kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.

- Bố trí đủ nguồn lực để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Ban hành Đề án, kế hoạch cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030.

b) Ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026-2030 và năm 2026.

c) Ban hành Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính, công vụ năm 2026 đối với các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

d) Ban hành Chỉ thị về việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Phú Thọ.

đ) Tiếp tục triển khai Quyết định số 1538/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 ban hành Quy định đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

e) Ban hành các Văn bản chỉ đạo về thực hiện cải cách hành chính; tiếp tục tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện điểm số và thứ bậc các Chỉ số PCI; PAR INDEX; SIPAS; PAPI của tỉnh.

g) Triển khai công tác xác định Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS) theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

h) Tăng cường đối thoại giữa các cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

a) Triển khai thi hành các Luật, Bộ luật được Quốc hội thông qua tại các kỳ họp đảm bảo các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực được phổ biến rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân; triển khai thực hiện các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), thực hiện tốt vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh.

b) Nâng cao chất lượng tham mưu soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của tỉnh, phù hợp tình hình thực tế tại địa phương. Đồng thời, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả việc lập đề nghị xây dựng, đánh giá tác động của chính sách trong quá trình xây dựng văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh, thẩm định dự thảo văn bản QPPL.

c) Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh trong đó tập trung vào các văn bản quy phạm pháp luật phục vụ chỉ đạo, điều hành, các văn bản liên quan đến cơ chế chính sách phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội, thu hút đầu tư, an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

d) Tiếp tục rà soát, xử lý văn bản QPPL để đảm bảo sự phù hợp với các quy định của pháp luật phục vụ cho công tác quản lý nhà nước. Xử lý kịp thời

các văn bản trái với quy định của pháp luật, trái thẩm quyền và sai thể thức. Tăng cường công tác kiểm tra việc ban hành văn bản QPPL của các cấp.

đ) Cập nhật văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật đảm bảo theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ.

b) Tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực đầy đủ nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết, đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, tối ưu quy trình giải quyết thủ tục hành chính, không để tình trạng chậm hạn trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện hiệu quả mục tiêu tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính phi địa giới trên môi trường điện tử và đa dạng hóa phương thức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính.

c) Nâng cao chất lượng công tác rà soát, công bố, niêm yết thủ tục hành chính đầy đủ, kịp thời, đảm bảo đúng quy định; đẩy mạnh việc liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành Trung ương góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Tiếp tục mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

đ) Tiếp tục đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, phục vụ tái sử dụng thông tin, dữ liệu, thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính.

e) Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia và các hình thức khác, tạo điều kiện tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

g) Tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá, nâng cấp hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu để đảm bảo:

- Duy trì và cung cấp thực chất, hiệu quả 25 dịch vụ công trực tuyến toàn trình đã tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cung cấp 982 dịch vụ công trực tuyến với số lượng hồ sơ trung bình phát sinh 1.000 hồ sơ/năm và đáp ứng yêu cầu cung cấp 100% kết quả điện tử và tái sử dụng thông tin, dữ liệu.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 82 nhóm thủ tục hành chính.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với 1.139 thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ được thay thế bằng dữ liệu, cắt giảm giấy tờ chi phí.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo tại Công văn số 59/CV-BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương[1]; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương[2], chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương và phương án của tỉnh.

b) Rà soát, quyết định ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành.

c) Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo quy định gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; khắc phục tình trạng giảm biên chế cơ học, cào bằng, bảo đảm bố trí biên chế phù hợp với từng loại hình, mô hình tổ chức bộ máy và theo địa bàn.

d) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương; phân cấp giữa các cấp ở địa phương.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng, điều chỉnh đề án, danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế theo đúng lộ trình, đảm bảo khoa học, hiệu quả trong sử dụng nguồn nhân lực.

b) Thực hiện bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và khung năng lực theo vị trí việc làm đã được phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

c) Ban hành và thực hiện hiệu quả Kế hoạch tuyển dụng, tiếp nhận công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp xã nhằm đảm bảo bố trí đủ biên chế, nhân lực cán bộ, công chức, viên chức có chuyên môn, nghiệp vụ theo các lĩnh vực.

d) Giải quyết kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy nhằm đảm bảo ổn định, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

đ) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026 của tỉnh.

e) Tập huấn kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ cải cách hành chính cho đội ngũ công chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

---

[1] Công văn số 59/CV-BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

[2] Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

6. Cải cách tài chính công

a) Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư quán triệt việc thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương và UBND tỉnh về việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 nói chung và giải ngân vốn đầu tư công nói riêng; thực hiện các nhiệm vụ về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

b) Triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; tổ chức triển khai có hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập.

c) Thực hiện việc mua sắm, xây dựng đúng tiêu chuẩn, định mức (Theo Chỉ thị số 32/CT-TTg ngày 10/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật). Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công.

d) Tập trung đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch số 7316/KH-UBND ngày 22/10/2025 của UBND tỉnh.

b) Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ Quốc gia và các bộ, ngành Trung ương.

c) Số hóa toàn bộ dữ liệu đất đai, quy hoạch, thủ tục đầu tư, kinh doanh, triển khai "luồng xanh" thủ tục hành chính đối với một số thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, xây dựng, đất đai.

d) Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp. Tăng cường triển khai các Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn, bản.

đ) Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

8. Tuyên truyền Cải cách hành chính

a) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; sáng tạo, đổi mới cách thức tuyên truyền. Duy trì và cập nhật các thông tin, nội dung chỉ đạo điều hành của Trung ương, của tỉnh trên các trang thông tin điện tử của tỉnh.

b) Xây dựng và duy trì chuyên mục: "Chuyển đổi số"; "Cải cách hành chính"; chuyên mục (hoặc tiểu mục): "Cải cách hành chính" trên Báo và Phát thanh, truyền hình Phú Thọ.

c) Duy trì chuyên trang cải cách hành chính, đăng tải tin, bài tuyên truyền; liên kết hệ thống Cổng dịch vụ công trực tuyến, trên trang website thủ tục hành chính, website Công báo và các trang thông tin điện tử của tỉnh để cung cấp các dịch vụ công trực tuyến.

d) Thực hiện nghiêm việc công khai hóa thủ tục hành chính; nội dung công khai phải đầy đủ và đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành; hình thức công khai rõ ràng, thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong tiếp cận các thông tin về thủ tục hành chính.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động khác theo quy định của pháp luật để triển khai kế hoạch.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; UBND các xã, phường

a) Xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về cải cách hành chính.

- Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính *(theo phụ lục ban hành kèm Kế hoạch này)*, có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc, bảo đảm chất lượng và thời gian hoàn thành.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ đã giao.

b) Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định.

2. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh; tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của các nội dung: *"Cải cách tổ chức bộ máy"*, *"Cải cách chế độ công vụ"* và *"Tuyên truyền Cải cách hành chính"*.

Xây dựng dự toán kinh phí đảm bảo chi cho các nội dung cải cách hành chính trong Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: *"Cải cách thủ tục hành chính"*; theo dõi, kiểm tra việc tổ chức thực hiện quy định của pháp luật, các ý kiến chỉ đạo, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

4. Sở Tài chính

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: *"Cải cách tài chính công"*.

Căn cứ đề nghị của các cơ quan, đơn vị và khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản khác có liên quan.

5. Sở Tư pháp

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: *"Cải cách thể chế"*.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

Tham mưu giúp UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của nội dung: "*Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số"*.

7. Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh Phú Thọ; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường: Tăng cường công tác tuyên truyền về cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức viên chức và người dân.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời với UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ tổng hợp)* để xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận*:**
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam, các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Báo và PTTH tỉnh;
- Cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- CV NCTH VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Khắc Hiếu

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ
(Kèm theo Kế hoạch số 12418/KH-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC					
1	Ban hành Đề án, kế hoạch cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030	Đề án, Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2026
2	Ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 01/2026
3	Ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, công vụ năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II/2026
4	Ban hành Chỉ thị đẩy mạnh cải cách hành chính của tỉnh Phú Thọ, giai đoạn 2026 - 2030	Chỉ thị của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II/2026
5	Triển khai thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC của tỉnh (PAR INDEX); Triển khai việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).	Các Văn bản triển khai, thực hiện; báo cáo của tỉnh	Sở Nội vụ	Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Theo Kế hoạch của Bộ Nội vụ
6	Ban hành các Văn bản chỉ đạo nhằm cải thiện các Chỉ số: PAR INDEX; SIPAS; PAPI của tỉnh.	Văn bản của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện trong năm 2026
7	Ban hành Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện trong năm 2026
8	Tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh.	- Văn bản triển khai, thực hiện - Kết quả xếp loại của các cơ quan cấp tỉnh và UBND cấp xã	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Thực hiện trong Quý IV/2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác cải cách hành chính nhà nước	Các lớp tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ công tác CCHC	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý II, Quý III năm 2026
10	In ấn tài liệu về cải cách hành chính năm 2026	Tài liệu công tác CCHC	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
11	Tham mưu tổ chức họp Tổ giúp việc CCHC của Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Phú Thọ theo định kỳ và theo chuyên đề	Thông báo kết luận	Sở Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
12	Đối thoại của lãnh đạo tỉnh, lãnh đạo các sở, ngành, địa phương với doanh nghiệp (tối thiểu 2 cuộc)	Kế hoạch đối thoại; Văn bản chỉ đạo giải quyết những kiến nghị, đề xuất qua đối thoại; Báo cáo kết quả xử lý, giải quyết những kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp	Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ Doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Trong năm 2026
13	Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế	Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
14	Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập	Báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
II. Cải cách thể chế					
15	Nâng cao chất lượng công tác thẩm định hồ sơ văn bản QPPL, đảm bảo 100% văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh được thẩm định trước khi ban hành, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật và đảm bảo tính khả thi của văn bản QPPL	Các Văn bản QPPL được ban hành	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
16	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 01/2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
17	Kiểm tra các văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành; kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành	Báo cáo; Thông báo; Kết luận kiểm tra	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý IV/2026
18	Xây dựng Kế hoạch công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành trong tháng 01/2026
19	Kiểm tra việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật	- Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; các kết luận kiểm tra; - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật của các đơn vị	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
20	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Ban hành trong tháng 01/2026
21	Rà soát, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý	- Nghị quyết của HĐND tỉnh; - Quyết định của UBND tỉnh; - Quyết định của UBND các xã, phường	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý III, Quý IV/2026
22	Tổ chức các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; - Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra; các kết luận kiểm tra; - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật của các đơn vị	Các Sở, Ban, ngành, UBND các xã, phường	Sở Tư pháp	Trong năm 2026
III. Cải cách thủ tục hành chính					
23	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ	Các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
24	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 01 năm 2026
25	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 01 năm 2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
26	Xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 01 năm 2026
27	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 01 năm 2026
28	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh; Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong tháng 01 năm 2026
29	Phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC	Quyết định của UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	Thực hiện trong năm 2026
30	Xây dựng danh mục/nhóm TTHC triển khai thực hiện cơ chế "luồng xanh" trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Quý I năm 2026
31	Công bố, công khai TTHC, quy định liên quan đến TTHC	- Các Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh - Các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với từng TTHC	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành.	UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
32	Công bố danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Thực hiện trong năm 2026
33	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh kiến nghị quy định hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
34	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Các Văn bản chỉ đạo	Văn phòng UBND tỉnh; Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
35	Thực hiện khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết TTHC của cơ quan hành chính nhà nước	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND tỉnh	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 12/2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
36	Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức hành chính trên địa bàn tỉnh theo quy định của Trung ương và của tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh; Quyết định của UBND cấp xã	Các sở, ban, ngành; Các ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh; UBND cấp xã	Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
37	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý giữa Trung ương và địa phương; phân cấp giữa các cấp ở địa phương	Văn bản rà soát, sửa đổi, bổ sung	Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
38	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành	Theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương
V. Cải cách chế độ công vụ					
39	Xây dựng, phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập	Đề án được phê duyệt	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
40	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
41	Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường	Thực hiện trong năm 2026
42	Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2026 - 2030 và năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương liên quan	Quý I/2026
VI. Cải cách tài chính công					
43	Phổ biến, triển khai các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương và của tỉnh về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026

TT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
44	Sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật	Các văn bản triển khai, thực hiện	Các sở, ban, ngành	Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
45	Tăng loại hình tự chủ về tài chính theo lộ trình tại Khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2025	Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý	Sở Tài chính; Sở Nội vụ	Trong năm 2026
46	Xây dựng các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp dịch vụ số	Quyết định của UBND tỉnh	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
VII. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số					
47	Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026 - 2030	Nghị quyết của Ban Thường vụ Tỉnh ủy	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I/2026
48	Xây dựng, ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Phú Thọ năm 2026	Kế hoạch của UBND tỉnh	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo yêu cầu của UBND tỉnh
49	Tiếp tục triển khai, hoàn thiện các ứng dụng nền tảng chính quyền điện tử: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, Cổng thông điện tử và các cổng thành phần, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng…	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026
50	Kiểm tra việc xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh	Kế hoạch; Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Trong năm 2026

Trang cuối./.